

Số: 155/2022/QĐST-HNGĐ

TP. Tuyên Quang, ngày 01 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 136/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Triệu Thị Thu H**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn NH, xã TN, huyện SP, tỉnh HG.

- *Bị đơn*: Anh **Đinh Thái H**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số nhà 201, đường TT, tổ dân phố 02, phường YL, thành phố TQ, tỉnh TQ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị Thu H và anh Đinh Thái H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao con chung là cháu ĐGH, sinh ngày 06/01/2018 cho chị Triệu Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Đinh Thái H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Triệu Thị Thu H với mức cấp dưỡng là 3.000.000 (ba triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 09 năm 2022 cho đến khi con

chung đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng. Anh Đinh Thái H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Khoản tiền cấp dưỡng trên, kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- *Về tài sản chung:* Chị Triệu Thị Thu H và anh Đinh Thái H đều xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về vay nợ chung:* Chị Triệu Thị Thu H và anh Đinh Thái H đều xác định không vay nợ chung, không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Triệu Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ án phí đối với việc thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Triệu Thị Thu H đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Toà án số: AA/2021/0000404 ngày 16/8/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho chị Triệu Thị Thu H số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Đinh Thái H phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (2 bản);
- Chi cục THADS thành phố TQ (để thi hành);
- UBND xã Thông Nguyên, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang (để biết);
- UBND phường Ý La (để biết);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Hà